

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số doanh nghiệp 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 31/08/2016)

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



#### CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đa Kao, Q.1,

TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3822 8546

Fax: (08) 3822 8545

Website: <http://pacific.pvtrans.com>

### TỔ CHỨC TƯ VẤN



#### CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH TP.HCM

Địa chỉ: Lầu 1 và Lầu 7, Tòa nhà Green Star, 70 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, Tp.HCM

Điện thoại: (08) 3820 0751

Fax: (08) 3820 0771

#### *Phụ trách công bố thông tin:*

Họ tên: Lê Mạnh Tuấn

Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: (08) 3822 8546

Fax: (08) 3822 8545

## **MỤC LỤC**

<b>I.</b>	<b>TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>6</b>
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	6
1.1	Giới thiệu về Công ty .....	6
1.2	Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch .....	6
1.3	Lịch sử hình thành và phát triển .....	7
1.4	Quá trình tăng vốn của Công ty.....	8
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	8
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	8
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại .....	10
4.1	Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại .....	10
4.2	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	10
4.3	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....	11
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng .....	11
5.1	Công ty mẹ .....	11
5.2	Danh sách công ty con (Không có) .....	12
5.3	Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	12
6.	Hoạt động kinh doanh .....	12
6.1	Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty.....	12
6.2	Doanh thu thuần theo lĩnh vực hoạt động.....	13
6.3	Lợi nhuận gộp theo lĩnh vực hoạt động.....	14
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất .....	<b>14</b>
7.1	Hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất .....	14
7.2	Những thuận lợi, khó khăn của công ty trong thời gian qua .....	15
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	16
8.1	Vị thế của Công ty trong ngành.....	16
8.2	Triển vọng phát triển .....	16
9.	Chính sách đối với người lao động.....	17
9.1	Số lượng người lao động trong công ty .....	17
9.2	Chính sách tuyển dụng, đào tạo, lương thưởng và chế độ chính sách.....	17
10.	Chính sách cổ tức .....	18
11.	Tình hình tài chính.....	19
11.1	Các chỉ tiêu cơ bản .....	19

11.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	25
12.	Tài sản .....	26
12.1	Tài sản cố định.....	26
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	27
13.1	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	27
13.2	Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.....	27
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch .....	28
15.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	28
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	29
<b>II.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>30</b>
A.	Hội đồng quản trị.....	30
B.	Giám đốc và cán bộ quản lý .....	39
C.	Ban kiểm soát .....	43
D.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	47

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 04/11/2016 .....	10
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại 04/11/2016 .....	10
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm.....	13
Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm .....	14
Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh .....	14
Bảng 6: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/06/2016.....	17
Bảng 7: Mức lương bình quân qua các năm.....	18
Bảng 8: Chính sách trả cổ tức trong 2 năm gần nhất.....	18
Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước.....	19
Bảng 10: Trích lập các quỹ của Công ty.....	20
Bảng 11: Cơ cấu nợ vay của Công ty .....	20
Bảng 12: Thông tin chi tiết các khoản vay và nợ thuê tài chính .....	20
Bảng 13: Các khoản phải thu.....	22
Bảng 14: Các khoản phải trả.....	23
Bảng 15: Các khoản đầu tư tài chính.....	24
Bảng 16: Giá trị hàng tồn kho .....	25
Bảng 17: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	25
Bảng 18: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại thời điểm 31/12/2015 .....	26
Bảng 19: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	27
Bảng 20: Danh sách HĐQT, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, BKS.....	30

## **CÁC TỪ VIẾT TẮT**

BKS	:	Ban kiểm soát
Công ty	:	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
VTDK	:	Vận tải Dầu khí
BCTC	:	Báo cáo tài chính
DTT	:	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
PVTrans	:	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
PVTrans Pacific	:	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
TSCĐ	:	Tài sản cố định
VCBS	:	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Tổng công ty PVTrans	:	Tổng Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

**1.1 Giới thiệu về Công ty**

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Tên tiếng Anh: PACIFIC PETROLEUM TRANSPORTATION JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : PV TRANS PACIFIC JSC

Vốn điều lệ đăng ký: 942.750.280.000 đồng

(Chín trăm bốn mươi hai tỷ, bảy trăm năm mươi triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng)

Vốn thực góp thực góp: 942.750.280.000 đồng

(Chín trăm bốn mươi hai tỷ, bảy trăm năm mươi triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng)

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Lê Mạnh Tuấn** – Giám đốc

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đa Kao, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3822 8546

Fax: (08) 3822 8545

Website: <http://pacific.pvtrans.com>

Logo:



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 31/08/2016.

❖ **Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Kinh doanh vận tải dầu thô;
- Thuê và cho thuê phương tiện vận tải;
- Dịch vụ quản lý khai thác tàu dầu thô, tàu hàng rời khác ;
- Các dịch vụ thương mại, dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;

❖ **Địa bàn kinh doanh:** Việt Nam và Quốc tế

❖ **Ngày trở thành công ty đại chúng: 18/05/2010**

**1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: **PVP**
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 94.275.028 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch: 0 cổ phiếu.
- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 31/05/2016 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông gần nhất ngày 04/11/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

### **1.3 Lịch sử hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific) được thành lập ngày 28/01/2008 gồm các cổ đông sáng lập Tổng công ty CP Vận tải dầu khí (PVTrans), Công ty CP tài chính dầu khí (PVFC), Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), Tổng công ty bảo hiểm Dầu khí (PVI) và các cổ đông khác là CB.CNV trong ngành dầu khí với mục tiêu ban đầu là tham gia vận chuyển dầu thô cho các nhà máy lọc dầu Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất, sau đó là tham gia vận tải quốc tế và sẽ tham gia vận tải dầu thô nhập khẩu cho dự án Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn khi đi vào hoạt động chính thức.

Vốn điều lệ đăng ký ban đầu khi thành lập là 1.200.000.000 đồng (Một nghìn hai trăm tỷ đồng). Vốn điều lệ sau khi điều chỉnh theo thực tế góp của các các cổ đông là 942.750.280.000 đồng (Chín trăm bốn mươi hai tỷ, bảy trăm năm mươi triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng). Ngày 13/10/2011, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 3 số 0305475110 theo vốn điều lệ điều chỉnh.

Ngày 18/05/2010, PVTrans Pacific được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận và công nhận là Công ty đại chúng căn cứ theo công văn số 1411/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán.

Ngày 17/10/2013, PVTrans Pacific được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 26/2013/GCNCP-VSD ngày 17/10/2013 với mã chứng khoán là PVP, tổng số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch là: 94.275.028 cổ phiếu.

PVTrans Pacific đã đầu tư mua tàu dầu thô đầu tiên - PVT Athena (tháng 01/2009) có trọng tải 105.000 DWT với các thiết bị kỹ thuật hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế và đưa vào hoạt động kinh doanh khai thác, trong thời gian đầu chủ yếu khai thác thị trường trong nước và sau này kết hợp cả khai thác tại thị trường trong nước và khai thác trên thị trường quốc tế.

Ngày 17/05/2015, sau khi dự án đầu tư hoàn thành, tài sản hình thành là tàu FSO Dai Hung Queen (với sức chứa hơn 700.000 thùng dầu, sản lượng tiếp nhận liên tục 35.000 thùng/ngày)

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

được tiếp nhận và đi vào hoạt động, đón dòng dầu đầu tiên từ giàn khai thác tại mỏ Đại Hùng, đánh dấu một mốc mới của Công ty. Các tài sản sau quá trình đầu tư đều đã được đưa vào hoạt động và kinh doanh khai thác có hiệu quả.

Tháng 10/2016 đánh dấu mốc thời gian quan trọng đối với Công ty, đóng góp cùng với Tổng công ty PVTrans đã thực hiện vận chuyển thành công 600 chuyến dầu thô an toàn hiệu quả cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất, góp phần đảm bảo đầu vào cho nhà máy hoạt động liên tục và hiệu quả.

## Các thành tích và danh hiệu đã đạt được:

- Bằng khen của Bộ Công thương cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2014.
- Bằng khen của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam cho đơn vị đã có thành tích xuất sắc trong công tác các năm 2013, 2014, 2015.
- Giấy khen của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí cho các đơn vị đã có thành tích xuất sắc trong công tác các năm 2012, 2013, 2014, 2015.

## 1.4 Quá trình tăng vốn của Công ty

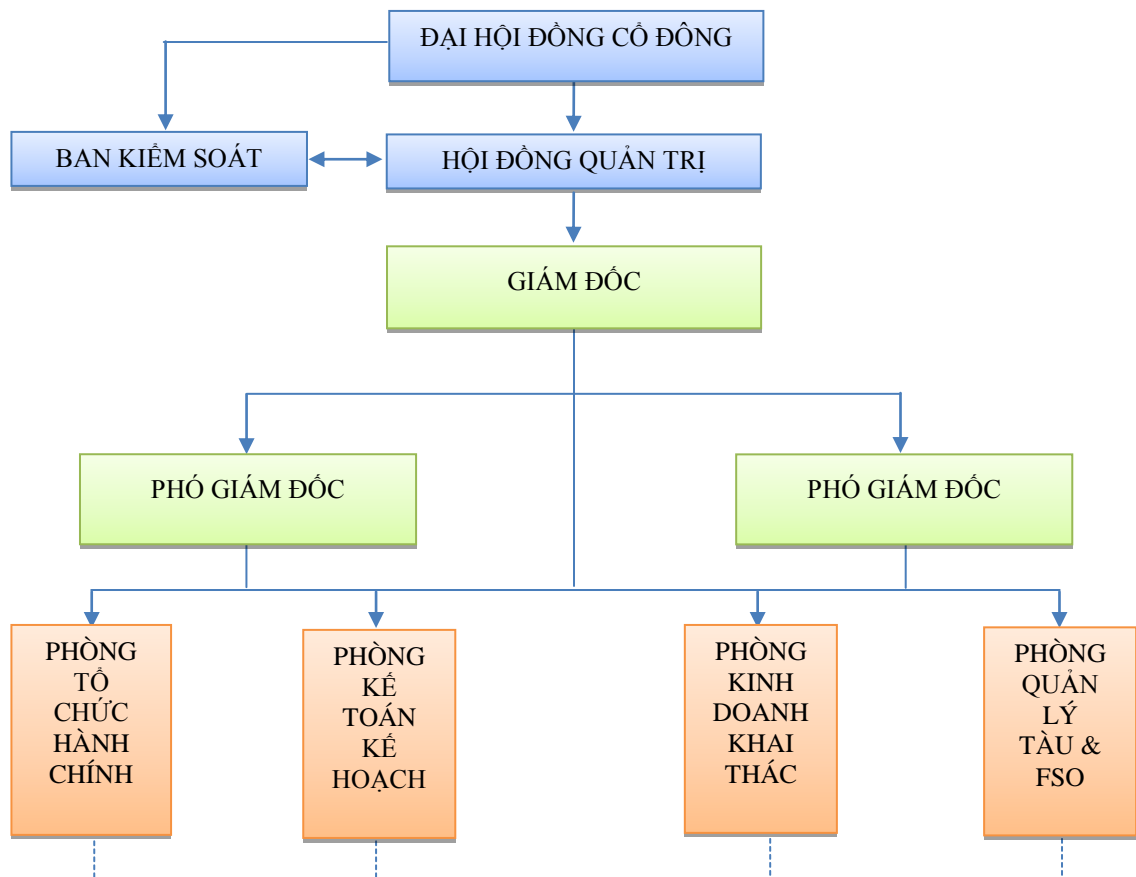
Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ lần nào và vốn điều lệ vẫn giữ nguyên ở mức 942.750.280.000 đồng.

## 2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 31/05/2016.

## 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

### Sơ đồ 1: Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương





### **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Công ty có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.

### **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị được điều chỉnh bởi các chuẩn mực cao nhất về quản trị, điều hành doanh nghiệp và chịu trách nhiệm quản lý Công ty vì các quyền lợi tốt nhất cho tất cả các cổ đông.

### **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát chịu trách nhiệm về việc giám sát tình hình hoạt động, quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao phó.

### **Giám đốc**

Giám đốc lãnh đạo và chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế/quy định của công ty và các quy định của pháp luật khác có liên quan, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao phó.

### **Phó Giám đốc**

Phó giám đốc được Giám đốc phân công chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Phó giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước Pháp luật về các quyết định có liên quan đến việc thực hiện các công việc được Giám đốc phân công và ủy quyền.

### **Các phòng ban:**

Các phòng chức năng của Công ty tham mưu, giúp việc cho Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty gồm có 4 phòng: Phòng Kế toán Kế hoạch, Phòng Kinh doanh Khai thác, Phòng Quản lý tàu & FSO, Phòng Tổ chức Hành chính.

– **Phòng Kế toán Kế hoạch:** là phòng chuyên môn về thực hiện về nghiệp vụ Kế toán Tài chính và Kế hoạch sản xuất kinh doanh. Trong đó có các nghiệp vụ chủ yếu gồm: Công tác quản lý vật tư, tài sản; Công tác thanh toán và quản lý tiền tệ; Công tác theo dõi công nợ và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; Công tác kiểm kê, lưu trữ, bảo mật chứng từ tài liệu Kế toán kế hoạch; Công tác lập báo cáo tài chính.

– **Phòng Kinh doanh Khai thác (Phòng khai thác thương vụ):** là phòng chuyên môn chức năng thực hiện thuê/cho thuê (Chartering) và điều hành khai thác (Operation) đội tàu dầu thô của công ty và Tổng công ty, tiếp thị và phát triển thị trường. Cụ thể thực hiện tiếp thị, tìm kiếm thị trường và mở rộng thị trường dịch vụ của Công ty, đàm phán ký kết, quản lý các hợp đồng kinh tế của Công ty, Công tác chào giá đấu thầu, cung cấp các dịch vụ, Công tác

phát triển các dịch vụ mới; trực tiếp kinh doanh khai thác tàu PVT Athena và đội tàu Dầu thô của Tổng công ty ủy thác quản lý, thuê và cho thuê tàu ngoài khi có nhu cầu.

– **Phòng Quản lý tàu & FSO:** có chức năng thực hiện và về giám sát thực hiện quản lý kỹ thuật tàu, quản lý an toàn, đối với tàu dầu thô PVT Athena và FSO Dai Hung Queen của Công ty và các tàu dầu thô của Tổng công ty ủy thác quản lý. Ngoài ra còn thực hiện công tác quản lý chất lượng, quản lý công tác an toàn sức khỏe và môi trường cho toàn bộ hoạt động của công ty. Thực hiện giám sát, quản lý công tác bảo hiểm cho các rủi ro, giải quyết các vấn đề tranh chấp, khiếu nại, bảo hiểm phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty.

– **Phòng Tổ chức Hành chính:** là phòng chuyên môn về công tác tổ chức và quản lý công tác nhân sự, lao động tiền lương, chế độ chính sách đối với người lao động, công tác hành chính, văn thư lưu trữ của Công ty; Hỗ trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của Công ty bằng các công việc: tổ chức lao động khoa học, tuyển dụng, đào tạo, bố trí, phát triển nguồn nhân lực, công tác lao động tiền lương, phúc lợi cho người lao động.

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại**

**4.1 Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại**

Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 04/11/2016 như sau:

**Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 04/11/2016**

Stt	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>846</b>	<b>94.275.028</b>	<b>100%</b>
1	Tổ chức	4	91.200.000	97%
2	Cá nhân	842	3.075.028	3%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng</b>			<b>94.275.028</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương chốt tại ngày 04/11/2016 do VSD cung cấp.*

**4.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 04/11/2016 như sau:

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại 04/11/2016**

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

STT	Tên cổ đông	Số GCNĐKKD/ Giấy phép thành lập	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	0302743192	Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TPHCM	61.200.000	64,9%
2	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	192/UBCK- GPĐC	Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	12.000.000	12,7%
3	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ PVI	55GP-UBCK	Tầng 25, tòa nhà PVI, lô VP2 Yên Hòa, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	9.550.347	10,1%
4	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư tài chính Dầu khí	19/GPĐC- UBCK	Tầng 6, tòa nhà PVFC, số 02 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	8.449.653	9,0%
<b>Tổng cộng</b>				<b>91.200.000</b>	<b>96,7%</b>

*Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương chốt tại ngày 04/11/2016 do VSD cung cấp*

#### **4.3 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ**

CTCP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008. Đến nay cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

#### **5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng**

##### **5.1 Công ty mẹ**

- Tên công ty: **Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí**
- Địa chỉ : Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TPHCM
- Số điện thoại : 08 391 113 01 Fax: 08 391 113 00
- Giấy CNDKKD : Số 0302743192 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp
- Vốn điều lệ đăng ký: 2,814,432,940,000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2,814,432,940,000 đồng
- Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh vận tải dầu thô và các sản phẩm dầu khí
- Tỷ lệ góp vốn thực tế: 64,9% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Tương đương 61.200.000 cổ phần).

## **5.2 Danh sách công ty con (Không có)**

## **5.3 Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty**

- Công ty mẹ **Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí** là công ty nắm quyền kiểm soát và chi phối. (Xem Thông tin chi tiết tại phần 5.1)

## **6. Hoạt động kinh doanh**

### **6.1 Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty**

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của công ty là các hoạt động liên quan đến Kinh doanh vận tải dầu thô, thuê và cho thuê phương tiện vận tải, Dịch vụ quản lý khai thác tàu dầu thô, tàu hàng rời khác, Các dịch vụ thương mại, dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải. Trong đó lĩnh vực chính hiện nay mang lại doanh thu và lợi nhuận:

#### **6.1.1 Hoạt động vận tải dầu thô**

Hiện nay công ty tham gia hoạt động vận tải dầu thô cả trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế.

Đối với hoạt động vận tải dầu thô trong nước, Tổng công ty PVTrans (Công ty Mẹ) là đầu mối ký kết hợp đồng với khách hàng BSR đảm nhận vận chuyển 100% sản lượng dầu thô đầu vào từ các mỏ trong nước về NMLD Dung Quất. Công ty là đơn vị ký kết hợp đồng dịch vụ với Tổng công ty vừa đóng vai trò là đơn vị trực tiếp quản lý điều hành các tàu dầu thô của Tổng công ty vận chuyển dầu thô vừa tham gia vận tải phần sản lượng dầu thô trên cơ sở điều tiết cân đối sản lượng do các tàu của Tổng công ty đảm nhận. Phương tiện tham gia vận chuyển là tàu dầu thô Aframax PVT Athena của công ty sở hữu hoặc thuê tàu ngoài/thuê thêm tàu ngoài khi tàu của Công ty khai thác trên thị trường quốc tế nhằm tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh khai thác năng lực vận tải của đội tàu.

Đối với hoạt động vận tải dầu thô trên thị trường quốc tế: gồm cả hoạt động vận tải dầu thô xuất khẩu từ mỏ trong nước cho người mua nước ngoài, vận tải dầu nhập khẩu cho NMLD Dung Quất và cho thuê tàu cho các khách hàng lớn như ST Shipping, Shell, NIOC, ENOC, Vitol để tham gia vận tải chủ yếu từ Trung Đông về Đông Á hoặc Đông Nam Á hoặc Ấn Độ.

### 6.1.2 Hoạt động cho thuê tàu FSO

Công ty hiện đang sở hữu kho chứa nổi FSO PVN Dai Hung Queen có trọng tải 105.000 DWT được chuyển đổi mục đích sử dụng từ tàu Aframax 105.000 DWT đóng tại DQS được đưa vào hoạt động từ tháng 5/2015. Do lĩnh vực hoạt động chính của công ty là vận tải dầu thô nên tàu được Tổng công ty mẹ thuê lại dưới hình thức thuê tàu trần để cung cấp dịch vụ kho chứa nổi (FSO) cho khách hàng PVEP POC tại mỏ Đại Hùng thực hiện tiếp nhận dầu thô, lưu trữ và xuất bán dầu.

### 6.1.3 Hoạt động quản lý tàu

Ngoài hoạt động tự doanh của mình là kinh doanh khai thác tàu dầu thô thuộc sở hữu của Pacific và tàu dầu thô thuê ngoài, Pacific còn được Tổng công ty ủy thác quản lý, điều hành khai thác đội tàu gồm 02 tàu dầu thô của Tổng công ty thông qua hợp đồng dịch vụ ủy thác quản lý khai thác. Thông qua hoạt động này công ty cũng cung ứng dịch vụ logistic cho đội tàu của Tổng công ty như dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho tàu, dịch vụ cung cấp nước ngọt, dịch vụ thu xếp đại lý.

## 6.2 Doanh thu thuần theo lĩnh vực hoạt động

**Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
Doanh thu thuần dịch vụ vận tải dầu thô	314.949,7	42,0%	350.272,8	37,2%	235.290,5	43,6%
Doanh thu thuần dịch vụ cho thuê FSO Dai Hung Queen	0,0	0,0%	161.471,4	17,2%	130.541,8	24,2%
Doanh thu thuần dịch vụ quản lý tàu	435.811,4	58,0%	428.542,4	45,6%	173.552,0	32,2%
<b>Tổng cộng</b>	<b>750.761,1</b>	<b>100,0%</b>	<b>940.286,6</b>	<b>100,0%</b>	<b>539.384,2</b>	<b>100,0%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương*

**6.3 Lợi nhuận gộp theo lĩnh vực hoạt động**

**Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
Lợi nhuận gộp từ dịch vụ vận tải dầu thô	28.594,3	3,8%	51.474,5	5,5%	18.770,3	3,5%
Lợi nhuận gộp từ dịch vụ cho thuê FSO Dai Hung Queen	0,0	0,0%	82.134,8	8,7%	66.866,9	12,4%
Lợi nhuận gộp từ dịch vụ quản lý tàu	1.073,1	0,1%	1.869,7	0,2%	951,6	0,2%
<b>Tổng cộng</b>	<b>29.667,4</b>	<b>3,9%</b>	<b>135.479,0</b>	<b>14,4%</b>	<b>86.588,8</b>	<b>16,1%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương*

**7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

**7.1 Hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

**Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng giảm	6 tháng đầu năm 2016
1	Tổng giá trị tài sản	3.130.797,2	3.316.767,5	5,9%	3.258.345,6
2	Vốn chủ sở hữu	948.772,2	964.668,6	1,7%	1.008.421,5
3	Doanh thu thuần	750.761,1	940.286,6	25,2%	539.384,2
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.187,1	15.271,6	0,6%	56.464,7
5	Lợi nhuận khác	3.237,3	8.385,5	159,0%	0,0
6	Lợi nhuận trước thuế	18.424,4	23.657,1	28,4%	56.464,7

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng giảm	6 tháng đầu năm 2016
7	Lợi nhuận sau thuế	18.001,0	17.096,4	-5,0%	44.907,7
8	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	10.064	10.232	1,7%	10.697
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0	0	-	-

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, VCBS tính toán*

*Ghi chú: Năm 2014, 2015, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, 2016.*

**Ý kiến loại trừ của Kiểm toán trên BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016**

Như trình bày tại Thuyết minh số 18 phần Thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ, tại ngày 30 tháng 06 năm 2016, Công ty chưa đánh giá lại tỷ giá số dư của khoản vay bằng ngoại tệ tại ngày kết thúc kỳ hoạt động theo quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam. Nếu thực hiện đánh giá lại khoản vay bằng ngoại tệ theo quy định, khoản mục vay và nợ thuê tài chính trên bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 06 năm 2016 sẽ giảm 11.536.942.873 đồng, doanh thu hoạt động tài chính và lợi nhuận trước thuế trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc cùng ngày sẽ tăng với số tiền tương ứng.

**7.2 Những thuận lợi, khó khăn của công ty trong thời gian qua**

**❖ Thuận lợi**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gắn kết chặt chẽ với hoạt động cốt lõi của Tổng công ty Vận tải Dầu khí là dịch vụ vận tải dầu thô, do đó, Công ty nhận được sự quan tâm và hỗ trợ rất lớn từ Tổng Công ty, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn) và sự hợp tác chặt chẽ của các đơn vị trong cùng Tập đoàn như Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn, Vietsovpetro, các Tổng Công ty PV Oil, PVEP, PV Gas...

Lực lượng nhân sự của Công ty đa phần là những cán bộ có chuyên môn và nhiều kinh nghiệm kinh nghiệm nắm vững thống quản lý và thông thạo hệ hoạt động khai thác đội tàu dầu thô cả trên thị trường trong nước và quốc tế.

Tập thể Lãnh đạo và toàn thể CBCNV của Công ty nhiệt huyết gắn bó, có tinh thần đoàn kết và có ý thức phấn đấu, luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đặc biệt trong thời gian mấy năm gần đây công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình mới đã giúp cho các hoạt động của công ty trở nên hiệu quả hơn, đội ngũ người lao động tích lũy được nhiều kinh nghiệm và quen với môi trường kinh doanh có tính cạnh tranh trong vận tải quốc tế nên có nhiều thuận lợi khi hội nhập thị trường quốc tế.

❖ **Khó khăn**

Ngành vận tải biển Việt Nam vẫn tiếp tục gặp khó khăn do thị trường vận tải nói chung vẫn còn trong giai đoạn khủng hoảng. Đối với công ty thì vẫn còn non trẻ và tiềm lực tài chính còn yếu, tàu thì ngày càng già đi nhưng sẽ phải tiếp tục chịu gia tăng áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn từ sự hiện diện của các hãng vận tải quốc tế có tiềm lực lớn về tài chính, đội tàu vận tải trẻ và hiện đại, có bề dày hoạt động và là những người dẫn dắt tạo lập cuộc chơi và cạnh tranh.

Những nguy cơ và thách thức từ sự biến động của giá dầu và sự sụt giảm giá cước vận tải dầu thô được dự báo sẽ còn tiếp tục kéo dài, sự hỗ trợ của Tập đoàn, các đơn vị trong ngành, các đối tác/khách hàng chính đối với dịch vụ của PVTrans Pacific ngày càng giảm, áp lực cạnh tranh ngày càng cao.

Khi dư nợ ngoại tệ lớn, nếu thị trường tài chính tiền tệ trong nước có nhiều biến động thì chi phí chênh lệch tỷ giá lớn sẽ tác động ảnh hưởng rất lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh.

Yêu cầu về quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn, các điều kiện chấp nhận của các hãng dầu khí lớn cho tàu (Oil Major Approval - OMA) ngày càng khắt khe, đòi hỏi năng lực quản lý cũng như chi phí ngày càng cao của chủ tàu.

Công tác quản lý khai thác, quản lý kỹ thuật, thuyền viên đội tàu dầu thô đã có những cải thiện nhất định nhưng so với yêu cầu của khách hàng và so sánh lợi thế cạnh tranh quốc tế vẫn còn nhiều hạn chế.

**8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

**8.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

Là đơn vị thành viên của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) được giao đảm nhận lĩnh vực kinh doanh chính là kinh doanh khai thác vận tải dầu thô. Đội tàu vận tải dầu thô chung toàn Tổng công ty hiện có 03 tàu Aframax gồm 02 tàu của Tổng công ty và 01 tàu dầu thô của Pacific. Ngoài ra Pacific còn sở hữu 01 tàu FSO Dai Hung Queen làm kho chứa dầu thô nổi. Như vậy Pacific là đơn vị duy nhất trong Tổng công ty và cùng với Tổng công ty là đơn vị duy nhất trong nước sở hữu đội tàu hoạt động vận tải dầu thô.

Rộng hơn thì cùng với các đơn vị thành viên khác trong Tổng công ty PVTrans sở hữu các tàu vận tải sản phẩm dầu và khí, hiện nay với tổng số 03 tàu chở dầu thô Aframax, 01 kho chứa nổi FSO, 01 kho chứa nổi và chế biến FPSO, trong thời gian tới là tàu dầu thô VLCC 300.000 DWT... tàu sản phẩm dầu và .... Tàu sản phẩm khí, PVTrans/ PVTrans Pacific là đơn vị có tàu vận tải dầu thô duy nhất ở trong nước và đồng thời cũng là đơn vị có đội tàu Tanker có tải trọng lớn nhất Việt Nam.

**8.2 Triển vọng phát triển**

Hiện tại, hoạt động sản xuất kinh doanh và khai thác chủ yếu của PVTrans Pacific là từ hoạt động vận tải dầu thô trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế, dịch vụ cho thuê FSO Dai Hung Queen và dịch vụ quản lý khai thác tàu. Khách hàng chính trong nước hiện tại của PVTrans Pacific là các đơn vị thuộc Tập đoàn Dầu khí như TNHH Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR), Công ty Cửu Long JOC; PV Oil và Khách hàng chính trên thị trường quốc tế là các hãng dầu khí lớn và các công ty thương mại đa quốc gia như: ST Shipping and Transport Pte



## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Ltd., Vitol, Trilliance Petrochemical Company, Shell, BP, Petronas, Công ty dầu khí quốc gia Iran NIOC, Công ty dầu khí quốc gia Arap thống nhất- ENO.

Triển vọng trong thời gian tới từ năm 2017 đến năm 2025, tùy theo tình hình thị trường dự kiến đầu tư mua 1-2 tàu chở dầu thô VLCC với tải trọng (270.000 -320.000 DWT) để tham gia vận tải dầu thô đầu vào nhập khẩu cho các nhà máy lọc hóa dầu trong nước gồm Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn (NSRP) đi vào hoạt động từ năm 2017 và Nhà máy lọc dầu (BSR) mở rộng dự kiến sau năm 2021 cùng với việc tiếp tục tham gia hoạt động vận tải quốc tế. Khi đó qui mô sản xuất kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận của Pacific sẽ có bước phát triển mang tính đột phá.

### 9. Chính sách đối với người lao động

#### 9.1 Số lượng người lao động trong công ty

Tính đến thời điểm 30/06/2016, tổng số lao động của Công ty là 19 người, với cơ cấu phân theo: giới tính và trình độ chuyên môn được thể hiện cụ thể như sau:

**Bảng 6: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/06/2016**

STT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Phân loại theo giới tính</b>	<b>19</b>	<b>100%</b>
1	Nam	13	68%
2	Nữ	6	32%
<b>II</b>	<b>Phân loại theo trình độ</b>	<b>19</b>	<b>100%</b>
1	Trình độ đại học và trên đại học	17	90%
2	Trình độ cao đẳng	1	5%
3	Trình độ trung cấp	0	0%
4	Trình độ khác	1	5%
<b>III</b>	<b>Phân loại theo hợp đồng lao động</b>	<b>19</b>	<b>100%</b>
1	Lao động quản lý do Tổng công ty bổ nhiệm	3	16%
2	Lao động ký hợp đồng lao động	16	84%
2.1	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	2	10%
2.2	Hợp đồng lao động xác định thời hạn	14	74%

Nguồn: Công ty

#### 9.2 Chính sách tuyển dụng, đào tạo, lương thưởng và chế độ chính sách

Công ty xây dựng phương án phát triển nguồn nhân lực dài hạn với nội dung chủ yếu sau:

**❖ Chính sách tuyển dụng**

Việc tuyển dụng phải thỏa mãn mục tiêu, yêu cầu kế hoạch phát triển kinh doanh ngắn và chiến lược dài hạn của công ty, được thực hiện theo từng thời điểm cụ thể và theo kế hoạch hàng năm. Nhân sự được tuyển dụng không chỉ nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc hiện tại mà còn là nhân tố phát triển trong tương lai.

Với phương châm tuyển dụng nhân sự có chuyên môn và trình độ nghiệp vụ và có nhiệt huyết trong công việc cùng với phương châm bố trí sử dụng “Đúng người - Đúng việc” cho nhu cầu thực tế của Công ty, việc tuyển dụng để có được đội ngũ nhân sự chất lượng cao luôn là ưu tiên hàng đầu. Việc tuyển dụng được tiến hành công khai, công bằng thông qua các bước tuyển dụng đối với mỗi vị trí trong Công ty nhằm mục tiêu tuyển dụng được những ứng viên có đủ năng lực chuyên môn, có đạo đức tốt và đáp ứng được các yêu cầu đặt ra cho vị trí công tác đó.

**❖ Chính sách đào tạo**

Nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phát huy tiềm năng, lợi thế vốn có của Công ty, Công ty đã đặt ra chính sách đào tạo nhân sự, tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân lao động ra sức học tập để nâng cao trình độ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ quản lý, nâng cao tay nghề, lý luận nhận thức, đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của Công ty.

**❖ Chính sách lương, thưởng và chế độ chính sách**

Chính sách đãi ngộ người lao động của Công ty luôn được quan tâm hàng đầu, Công ty luôn chú trọng tới việc rà soát và điều chỉnh với mục tiêu phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ, đảm bảo mức thu nhập ổn định cho cán bộ công nhân viên. Căn cứ chức danh công việc, trình độ chuyên môn kỹ thuật, thời gian công tác người lao động được xếp lương cũng như áp dụng chế độ phù hợp theo Quy chế trả lương, trả thưởng và các quy định có liên quan của Công ty.

**Bảng 7: Mức lương bình quân qua các năm**

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	18.000.000	18.500.000

*Nguồn: Công ty*

**10. Chính sách cổ tức**

Mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm được HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông quyết định từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

Tập trung cho chiến lược đầu tư và kinh doanh dài hạn, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kế hoạch phân phối kết quả sản xuất kinh doanh là tạm thời trong ngắn và trung hạn không chi trả cổ tức mà tập trung xử lý tài chính giai đoạn khó khăn trước đó và sử dụng lợi nhuận để lại để tăng vốn chủ sở hữu chuẩn bị nguồn vốn cho đầu tư đội tàu VLCC giai đoạn 2017-2021.

**Bảng 8: Chính sách trả cổ tức trong 2 năm gần nhất**

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
2014	Không thực hiện	-

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

<b>Năm</b>	<b>Tỷ lệ cổ tức</b>	<b>Hình thức thanh toán</b>
2015	Không thực hiện	-

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, 2016

## **11. Tình hình tài chính**

### **11.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/1 và kết thúc vào ngày 31/12 dương lịch hàng năm.

#### **11.1.1 Trích khấu hao tài sản cố định**

##### **Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình và khấu hao**

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Cụ thể như sau:

- Phương tiện vận tải: 15 năm

##### **Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ vô hình và khấu hao**

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị phần mềm kế toán được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Giá trị phần mềm kế toán được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng 03 năm.

#### **11.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Các khoản nợ phải trả ngắn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn và đầy đủ theo hợp đồng. Công ty hiện không có khoản nợ quá hạn.

#### **11.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện đầy đủ và đúng hạn các khoản phải nộp theo luật định về thuế. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành. Số dư thuế và các khoản phải nộp nhà nước như sau:

### **Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>30/06/2016</b>
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	508,0	2.241,3	5.066,7

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

**11.1.4 Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ quyết định.

**Bảng 10: Trích lập các quỹ của Công ty**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.193,3	2.667,5	3.551,8
Quỹ đầu tư và phát triển	5.401,8	5.401,8	5.401,8
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	1.874,8	1.874,8	1.874,8
<b>Tổng cộng</b>	<b>10.469,9</b>	<b>9.944,1</b>	<b>10.828,4</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương*

**11.1.5 Tổng dư nợ vay**

**Bảng 11: Cơ cấu nợ vay của Công ty**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Vay và nợ ngắn hạn	259.137,4	287.404,5	288.196,0
Vay và nợ thuê dài hạn	1.794.583,8	1.753.752,5	1.620.451,0
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.053.721,2</b>	<b>2.041.157,0</b>	<b>1.908.647,0</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương*

**Bảng 12: Thông tin chi tiết các khoản vay và nợ thuê tài chính**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Số dư tại 30/06/2016	Thông tin về khoản vay
<b>Vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>288.196,0</b>	
Ngân hàng Citibank Việt Nam	214.725,5	Đây là phần nghĩa vụ nợ dài hạn đến hạn phải trả trong năm 2016 đối với khoản vay từ Citibank & các Lender

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số dư tại 30/06/2016</b>	<b>Thông tin về khoản vay</b>
		do Citibank làm ngân hàng đầu mối. Chi tiết thông tin về khoản nợ này xin xem phần nợ dài hạn phía dưới.
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	59.157,7	Đây là phần nghĩa vụ nợ dài hạn đến hạn phải trả trong năm 2016 của khoản nợ dài hạn đối với Tập đoàn dầu khí Việt Nam. Chi tiết thông tin về khoản nợ này xin xem phần nợ dài hạn phía dưới.
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam	14.312,8	Đây là phần nghĩa vụ nợ dài hạn đến hạn phải trả trong năm 2016 đối với khoản vay từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Chúng - PVCOMbank. Chi tiết thông tin về khoản nợ này xin xem phần nợ dài hạn phía dưới.
<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>1.620.451,0</b>	
Ngân hàng Citibank Việt Nam	973.209,0	Khoản vay từ Citibank và các Lender thông qua Tổng Công ty PVTrans nhằm tài trợ cho dự án đóng mới tàu dầu thô Aframax trước đây và sau này là dự án hoán cải tàu Aframax thành FSO cho mỏ Đại Hùng (FSO Dai Hung Queen) và tài trợ cho mua tàu PVT Athena. Khoản vay này được đảm bảo bằng cầm cố chính tài sản hình thành từ vốn vay, được Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam bảo lãnh, lãi suất 5,01%/năm đối với dự án mua tàu Athena và 5,1%/năm đối với dự án FSO. Khoản vay sẽ được thanh toán trong 20 kỳ bán niên từ ngày 30 tháng 6 năm 2011 đến ngày 28 tháng 6 năm 2020.
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	539.363,7	Khoản nợ từ bảo lãnh của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thông qua Tổng Công ty với số tiền là 627 tỷ đồng

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

Chỉ tiêu	Số dư tại 30/06/2016	Thông tin về khoản vay
		nhằm hỗ trợ cho Công ty thanh toán số tiền vay từ Ngân hàng Citibank Việt Nam đến hạn trả trong năm 2011 để 09/2015. Khoản nợ này không có đảm bảo, có lãi suất nợ 2,5%/năm và sẽ được thanh toán trong 10 kỳ bắt đầu từ ngày 30 tháng 9 năm 2015.
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam	107.878,3	Khoản vay từ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - PVCombank có tổng hạn mức vay là 10 triệu Đô la Mỹ để thực hiện dự án chuyển đổi tàu chở dầu thô 105.000 DWT thành kho chứa nổi FSO cho Đại Hùng. Đây là khoản vay tín chấp với lãi suất 3%/năm trong năm đầu tiên và thanh toán trả nợ gốc và lãi vay trong vòng mười năm kể từ khi giải ngân khoản vay đầu tiên (tại ngày 11 tháng 12 năm 2014). Tại ngày 30 tháng 6 năm 2016, Công ty đã vay và giải ngân với số tiền là 5.744.134 Đô la Mỹ.
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.908.647,0</b>	

*Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương*

**11.1.6 Tình hình công nợ hiện nay**

❖ **Các khoản phải thu**

**Bảng 13: Các khoản phải thu**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>188.929,1</b>	<b>390.924,5</b>	<b>347.913,6</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	156.486,3	341.917,3	300.323,5
Trả trước cho người bán ngắn hạn	1,9	2,0	19,8

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Các khoản phải thu khác	112.440,9	129.005,2	127.570,3
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-80.000,0	-80.000,0	-80.000,0
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>390,0</b>	<b>390,0</b>	<b>390,0</b>
Phải thu dài hạn khác	390,0	390,0	390,0
<b>Tổng cộng</b>	<b>189.319,1</b>	<b>391.314,5</b>	<b>348.303,6</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

❖ **Các khoản phải trả:**

**Bảng 14: Các khoản phải trả**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>387.441,1</b>	<b>588.108,7</b>	<b>598.760,2</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	69.831,0	256.573,1	260.877,2
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.257,1	8.958,8	19.448,6
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	508,0	2.241,3	5.066,7
Phải trả người lao động	1.921,2	2.261,5	2.748,4
Chi phí phải trả ngắn hạn	8.304,1	17.348,4	8.300,3
Phải trả ngắn hạn khác	1.270,2	10.653,7	10.571,2
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	259.137,4	287.404,5	288.196,0
Dự phòng phải trả ngắn hạn	42.018,8	0,0	0,0
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.193,3	2.667,5	3.551,8
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>1.794.583,8</b>	<b>1.763.990,2</b>	<b>1.651.164,0</b>

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Vay và nợ dài hạn	1.794.583,8	1.753.752,5	1.620.451,0
Dự phòng phải trả dài hạn	0,0	10.237,7	30.713,0
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.182.024,9</b>	<b>2.352.098,9</b>	<b>2.249.924,2</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

**11.1.7 Các khoản đầu tư tài chính**

**Bảng 15: Các khoản đầu tư tài chính**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>414.000,0</b>	<b>331.341,7</b>	<b>389.341,7</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn(*)	414.000,0	331.341,7(**)	389.341,7
<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>180.000,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	180.000,0	0,0	0,0
<b>Tổng cộng</b>	<b>594.000,0</b>	<b>331.341,7</b>	<b>389.341,7</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

Ghi chú:

(\*) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn thể hiện các khoản tiền gửi bằng đồng Việt Nam có kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng tại các ngân hàng thương mại với lãi suất hàng năm được hưởng là từ 5,6% đến 7,5%.

(\*\*) BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 đã điều chỉnh số liệu đầu kỳ (31/12/2015) đối với chỉ tiêu Đầu tư tài chính ngắn hạn và Đầu tư tài chính dài hạn theo quy định trong Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu	Số báo cáo trên BCTC kiểm toán 2015	Phân loại lại	Số báo cáo lại trên BCTC soát xét 6 tháng 2016
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>			



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

Các chỉ tiêu	Số báo cáo trên BCTC kiểm toán 2015	Phân loại lại	Số báo cáo lại trên BCTC soát xét 6 tháng 2016
+ Đầu tư tài chính ngắn hạn	151.341.695.000	180.000.000.000	331.341.695.000
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>			
+ Đầu tư tài chính dài hạn	180.000.000.000	(180.000.000.000)	-

Đối với các chỉ tiêu khác liên quan tại BCTC kiểm toán năm 2015 do sự điều chỉnh số liệu này sẽ được công ty trình bày tại BCTC kiểm toán năm 2016 theo quy định.

**11.1.8. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho thể hiện giá trị nhiên liệu trên tàu tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

**Bảng 16: Giá trị hàng tồn kho**

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Hàng tồn kho	21.696,2	5.386,6	1.729,3
<b>Tổng cộng</b>	<b>21.696,2</b>	<b>5.386,6</b>	<b>1.729,3</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương*

**11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Bảng 17: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (*)</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	2,19	1,71
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	2,14	1,71
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	69,70	70,92
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	229,98	243,82
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
+ Vòng quay hàng tồn kho	lần/năm	33,24	59,43
+ Doanh thu thuần/ tổng tài sản	lần/năm	0,24	0,29
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,40	1,82
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	1,90	1,79
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,57	0,53
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2,02	1,62
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng	181	172

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, VCBS tính toán*

*(\* Số liệu Tài sản ngắn hạn tại ngày cuối năm 2015 để tính toán chỉ tiêu năm 2015 được lấy theo số liệu đầu kỳ của BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2016)*

## 12. Tài sản

### 12.1 Tài sản cố định

Giá trị TSCĐ theo BCTC của Công ty chủ yếu tại thời điểm 31/12/2015 như sau:

**Bảng 18: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại thời điểm 31/12/2015**

*Đơn vị tính: đồng*

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại / Nguyên giá
<b>TSCĐ hữu hình</b>	<b>2.857.015.936.531</b>	<b>2.301.595.901.306</b>	<b>80,6%</b>
Phương tiện vận tải	2.857.015.936.531	2.301.595.901.306	80,6%
<b>TSCĐ vô hình</b>	65.000.000	0	0,0%
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.857.080.936.531</b>	<b>2.301.595.901.306</b>	<b>-</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, VCBS tính toán*

**13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

**13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

Bảng 19: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017(**)	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	942,75	0%	-	-
2	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	860	-8,5%	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	44	157,4%	-	-
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu	5,1%	-	-	-
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	4,7%	-	-	-
6	Cổ tức	-	-	-	-

*Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016*

*Ghi chú:*

- (\*) Công ty chưa có kế hoạch trả cổ tức năm 2016
- (\*\*) Công ty chưa có kế hoạch kinh doanh năm 2017.

**13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên**

Theo số liệu BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2016 đã đạt hơn 539,3 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 44,9 tỷ đồng, tương ứng đạt 102% kế hoạch lợi nhuận năm 2016.

Để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, Công ty đưa ra các giải pháp thực hiện sau:

**Về quản trị doanh nghiệp:**

Áp dụng có chọn lọc các mô hình quản lý chuyên nghiệp của các công ty vận tải quốc tế vào mô hình quản lý của Pacific. Hoàn thiện và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng trong toàn bộ hoạt động SXKD, nhằm kiểm soát và phát huy tốt mọi nguồn lực của đơn vị, đảm bảo cung cấp dịch vụ tốt nhất đến cho khách hàng, nâng cao hiệu quả SXKD toàn Công ty trong mọi lĩnh vực.

Nâng cao năng lực quản lý kỹ thuật tàu, phối hợp, kiểm tra giám sát chặt chẽ đơn vị quản lý kỹ thuật tàu thuê ngoài, đảm bảo các điều kiện kỹ thuật an toàn của đội tàu, đáp ứng nhu cầu khai thác đội tàu trong nước và quốc tế.

Quản lý chặt chẽ các định mức kinh tế kỹ thuật, đặc biệt định mức tiêu hao nhiên liệu, tiếp tục thực hiện tốt chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các hoạt động của công ty, định mức hao hụt hàng hóa, định mức ngân sách phụ tùng, vật tư của đội tàu, chi phí khai thác và sửa chữa tàu, chi phí quản lý nhằm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường rà soát và hoàn chỉnh các quy trình kỹ thuật bảo dưỡng, vận hành tàu; các định mức kinh tế kỹ thuật; quy trình khai thác tàu nhằm mục đích tiết kiệm chi phí ngày tàu.

Nâng cao năng lực quản lý FSO, phối hợp với đơn vị đang quản lý khai thác (O&M) tàu FSO Dai Hung Queen bảo đảm quản lý vận hành FSO Dai Hung Queen tuyệt đối an toàn, hiệu quả.

**Giải pháp về thị trường:**

Chủ động tích cực tăng cường công tác tiếp thị, tranh thủ sự ủng hộ của Tập đoàn, các đơn vị trong Tập đoàn và các Công ty tham gia đầu tư trong các dự án của các NMLD trong nước, đạt được các thỏa thuận có lợi về phân chia thị phần vận chuyển dầu thô đầu vào cho các dự án.

Tiếp tục duy trì và tăng cường phát triển mối quan hệ với khách hàng trong và ngoài nước – Công ty TNHH Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR), Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV Oil), KPC, ST Shipping, làm gia tăng hiệu quả hoạt động điều hành, khai thác đội tàu dầu thô PV Trans và mảng dịch vụ vận tải tàu thuê ngoài khác.

Tăng cường hợp tác với các nhà môi giới, các chủ tàu, các đối tác nước ngoài có uy tín để mở rộng thị trường vận tải để có hợp đồng vận chuyển dài hạn cho ít nhất 01 tàu, từng bước xây dựng thương hiệu và thị trường của PVTrans/PVTrans Pacific trong lĩnh vực vận chuyển dầu thô trên thị trường khu vực và quốc tế.

Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh hoạt động SXKD, tìm kiếm các cơ hội để phát triển các loại hình sản xuất kinh doanh mới, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn của các cổ đông.

**Giải pháp tài chính:**

Hợp tác với các quỹ đầu tư trong và ngoài nước trong việc phát triển đội tàu.

Tích lũy tối đa dòng tiền từ các nguồn lợi nhuận sau thuế thay vì chia cổ tức hàng năm.

Cấu trúc lại cơ cấu vốn hợp lý (giảm tỷ lệ vốn CSH và tăng tỷ lệ vốn vay) đối với các tài sản đã đầu tư là tàu PVT Athena và tàu FSO Dai Hung Queen vào năm 2020 sau khi đã trả hết nợ vay cho Citibank và các ngân hàng tài trợ.

Có thể đầu tư thêm 01 tàu Aframax để kinh doanh khai thác quốc tế nếu có hiệu quả, xác định được khách hàng và thị trường thuê tàu.

Xem xét phương án làm việc với các công ty có vốn góp vào các dự án, hoặc liên doanh với các công ty này để thực hiện thực hiện dịch vụ vận chuyển.

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có.

**15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

1. Vận chuyển cho NMLD Dung Quất (giai đoạn sau khi mở rộng nhà máy từ năm 2021): với xu hướng gia tăng lượng dầu nhập khẩu thay thế dầu trong nước tăng dần qua các

năm, giai đoạn sau mở rộng, ngoài tàu Aframax, NMLD Dung Quất sẽ sử dụng tàu VLCC và Suezmax để vận chuyển dầu thô đầu vào nhập khẩu cho nhà máy.

Tàu PVT Athena tiếp tục hoạt động trên thị trường trong nước và quốc tế đến hết năm 2025. Tùy theo tình hình thị trường và nhu cầu sử dụng có thể xem xét đến năm 2026, Pacific đầu tư 01 tàu Aframax để thay thế tàu PVT Athena (được bán) để bổ sung vào đội tàu dầu thô PVTrans. Sau đầu tư, tàu Aframax dự kiến sẽ hoạt động toàn thời gian trên thị trường quốc tế. Đến năm 2030, tiếp tục xem xét khả năng đầu tư thêm 01 tàu Suezmax để vận chuyển cho NMLD Dung Quất.

Trong thời gian này, tiếp tục xem xét cơ hội đầu tư mua lại công ty hoặc mua lại tàu vận tải Aframax của công ty trong nước sở hữu nhưng gặp khó khăn trong kinh doanh khai thác. Nếu thực sự thấy có hiệu quả và có thị trường thì nhanh chóng báo cáo đề xuất Phương án đầu tư và kinh doanh để thực hiện nhằm tối đa hiệu quả sử dụng vốn của Pacific.

2. Vận chuyển dầu thô nhập khẩu cho NMLD trong nước (Nghị Sơn và Bình Sơn): tiếp tục phương án sử dụng 02 tàu VLCC tham gia vận chuyển cho NMLD Nghị Sơn và NMLD Dung Quất mở rộng, gồm 01 tàu VLCC dự kiến đầu tư vào năm 2018 và 01 tàu thuê Bareboat.

3. Năng lực đội tàu Pacific giai đoạn 2021 – 2030:

- Tàu Aframax: 01 tàu (PVT Athena/ tàu thay thế PVT Athena từ năm 2026);
- Tàu FSO 105: 01 tàu;
- Tàu Suezmax: 01 tàu (từ năm 2030)
- Tàu VLCC: 02 tàu (01 tàu đầu tư vào cuối năm 2017; 01 thuê Bareboat)

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty**

Không có.

## **II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Bảng 20: Danh sách HĐQT, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, BKS**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>A. Hội đồng quản trị</b>			
1	Mai Thế Toàn	Chủ tịch	Thành viên không điều hành
2	Lê Mạnh Tuấn	Thành viên	Thành viên điều hành
3	Đoàn Đình Hiếu	Thành viên	Thành viên không điều hành
4	Trương Minh Giám	Thành viên	Thành viên không điều hành
5	Vũ Quang Đông	Thành viên	Thành viên không điều hành
<b>B. Ban Giám đốc, Kế toán trưởng</b>			
1	Lê Mạnh Tuấn	Giám đốc	
2	Nguyễn Trọng Quý	Phó Giám đốc	
3	Nguyễn Thái Đạo	Kế toán trưởng	
<b>C. Ban kiểm soát</b>			
1	Trần Minh Bằng	Trưởng ban	
2	Lê Trúc Lâm	Thành viên	
3	Vũ Thị Phụng	Thành viên	

*Nguồn: Công ty*

### **A. Hội đồng quản trị**

#### **1. Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên : **Mai Thế Toàn**
- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 02/07/1968
- Nơi sinh : Thanh Hóa
- Quốc tịch : Việt Nam

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 273368807
- Ngày cấp : 31/8/2006
- Nơi cấp : Bà Rịa Vũng Tàu
- Quê quán : Xã Nga Thanh, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : 38 Đường số 10, Khu dân cư Nam Long, P.Tân Thuận Đông, Quận.7, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Khai thác máy tàu, Thạc sỹ kỹ thuật cơ khí
- Quá trình công tác
  - Từ 06/1991 đến 08/1997 : thợ máy, Sỹ Quan máy Tàu biển, Công ty Vận tải Sông biển Thanh Hóa
  - Từ 09/1997 đến 06/2002 : Sỹ Quan máy Tàu biển, Công ty Vận tải biển Việt Nam
  - Từ 07/2002 đến 02/2003 : Sỹ Quan máy Tàu biển, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí – Tổng công ty Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)
  - Từ 03/2003 đến 06/2003 : Nhân viên giám sát kỹ thuật, Phòng Kỹ thuật Vật tư, Xí nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC
  - Từ 07/2003 đến 11/2003 : Tổ trưởng Tổ Quản lý kỹ thuật, Phòng Kỹ thuật Vật tư, Xí nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC
  - Từ 12/2003 đến 04/2006 : Phó Phòng Kỹ thuật Vật tư Xí Nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC
  - Từ 05/2006 đến 07/2007 : Phó Giám đốc Xí Nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC
  - Từ 08/2007 đến 05/2011 : Phó Giám đốc Công ty Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Từ 05/2011 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí
- Từ 05/2012 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí
- Từ 11/2011 đến nay : Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty PVTrans - Công ty Dịch vụ Quản lý Tàu
- Từ 06/2016 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD : Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Vận tải Dầu khí,  
Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí- Công ty Dịch vụ Quản lý Tàu
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu nắm giữ (của cá nhân) : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của PVTrans Pacific : 30.000.000 Cổ phiếu (tương đương 31,8% vốn điều lệ Công ty)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

**2. Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc**

- Họ và tên : **Lê Mạnh Tuấn**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 30/07/1968
- Nơi sinh : Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Hà Nội (Hà Tây cũ)
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân : 001068006670
- Ngày cấp : 25/04/2016
- Nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp
- Quê quán : Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Hà Nội (Hà Tây cũ)
- Địa chỉ thường trú : Căn hộ 20.3 Cao Ốc An Khang, Phường An Phú, Q.2, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Công Nghiệp, Cử nhân Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác
  - Từ 09/1992 đến 05/1995 : Trợ lý Kế hoạch tại Công ty Xây dựng 25/3- Bộ tư lệnh Công Binh thuộc Bộ Quốc Phòng- 71B Hoàng Hoa Thám, Q. Ba Đình, Hà Nội
  - Từ 06/1995 đến 03/1996 : Kế toán Giá thành sản xuất tại Bưu điện tỉnh Bà Rịa- Vũng tàu
  - Từ 04/1996 đến 07/1998 : Tổ trưởng kiêm nhân viên tiếp thị dịch vụ (Sales Leader) chuyển phát nhanh quốc tế DHL WorldWide ExPress
  - Từ 08/1998 đến 09/2002 : Kế toán trưởng Công ty Điện báo Điện thoại Bưu điện Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
  - Từ 10/2002 đến 12/2007 : Phó Phòng Kinh tế Kế hoạch, Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh và Đầu tư XDCB - Công ty Điện báo Điện thoại Tỉnh Bà Rịa Vũng.
  - Từ 01/2008 đến 06/2008 : Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Khách hàng - Viễn thông Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Phó Phòng kế hoạch Kinh doanh Viễn Thông Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
  - Từ 07/2008 đến 07/2010 : Phó Phòng Kế hoạch Đầu tư, Trưởng ban Kế hoạch Đầu tư - Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PV Trans), tháng 9/2009 kiêm nhiệm

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải Dầu  
Phương Đông Việt (PVTrans Oil)
- Từ 08/2010 đến 11/2011 : Chủ tịch HĐQT chuyên trách Công ty Cổ phần  
Vận tải Dầu Phương Đông Việt (PVTrans Oil)
- Từ 11/2011 đến nay : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ  
phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Từ 14/05/2012 đến nay : Thành viên HĐQT Tổng công ty Cổ phần Vận tải  
Dầu khí
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên HĐQT Tổng công ty Cổ phần Vận tải  
Dầu khí
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
  - Số cổ phiếu nắm giữ (của cá nhân) : Không
  - Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của PVTrans Pacific : 13.200.000 Cổ phiếu (tương đương 14% vốn điều  
lệ Công ty)
  - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

**3. Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : **Đoàn Đình Hiếu**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 02/06/1967
- Nơi sinh : Thừa Thiên - Huế
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 021719561
- Ngày cấp : 05/09/2006

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Nơi cấp : CA Tp. HCM
- Quê quán : Xã Vinh Mỹ, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : 04 Xuân Hồng, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Kế toán doanh nghiệp
- Quá trình công tác
- Từ 01/1988 đến 09/1993 : Nhân viên Nhà máy cơ khí cao su
- Từ 10/1993 đến 09/1994 : Phụ giúp gia đình tại 76/14 Xuân Diệu
- Từ 10/1994 đến 03/1995 : Quản đốc cơ sở Quạt Đông Thăng (DOFAN)
- Từ 04/1995 đến 09/1995 : Phụ giúp gia đình tại 76/14 Xuân Diệu
- Từ 10/1995 đến 02/1999 : Kế toán Công ty May- Xây dựng Huy Hoàng
- Từ 03/1999 đến 12/2000 : Kế toán Công ty May Việt Tiến- Xí Nghiệp Thành Việt
- Từ 01/2001 đến 12/2004 : Kế toán Công ty May Việt tiến- Khu B- Quận Tân Bình
- Từ 01/2005 đến 09/2006 : Kế toán tổng hợp, Phó phòng Công ty May Việt Thịnh (Khu B của Công ty May Việt Tiến Cổ phần hóa)
- Từ 10/2006 đến 02/2007 : Phụ giúp gia đình tại 04 Xuân Diệu, Quận Tân Bình
- Từ 03/2007 đến 06/2007 : Kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán Cao su
- Từ 07/2007 đến nay : Kế toán tổng hợp, Phó Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
- Từ 05/2010 đến 04/2015 : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Từ 06/2016 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

---

- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Phó Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (của cá nhân) : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của PVTrans Pacific : 18.000.000 Cổ phiếu (tương đương 19,1% vốn điều lệ Công ty)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

#### 4. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Trương Minh Giám**
- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 14/12/1980
- Nơi sinh : Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 013024646
- Ngày cấp : 15/12/2007
- Nơi cấp : Hà Nội
- Quê quán : Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Phòng 206 No4, Khu Đô thị Pháp Vân, Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế - Tài chính Ngân hàng

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Quá trình công tác
  - Từ T11/2002 đến T12/2006 : Chuyên viên Phòng Thanh toán trong nước và Quốc tế- Ngân hàng Tokyo- Mitsubishi UFJ Chi nhánh Hà Nội
  - Từ 01/2007 đến 04/2014 : Trưởng Phòng Tư vấn Tài chính Doanh Nghiệp- Công ty Cổ phần chứng khoán Alpha
  - Từ 04/2014 đến 10/2015 : Phó Phòng Đầu tư Tài chính Phía Nam - Công ty Cổ phần PVI; Trưởng Phòng Đầu tư Tài chính- Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Quốc tế Nhà Việt
  - Từ 11/2015 đến 02/2016 : Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán và Kiểm toán- Công ty Cổ phần PVI; Phó Tổng Giám đốc Tài chính- Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học Dược phẩm ICA
  - Từ 03/2016 đến nay : Phòng Quản lý Danh mục Đầu tư - Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI; Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tài Chính- Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học Dược phẩm ICA
  - Từ 05/2016 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tài Chính- Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học Dược phẩm ICA
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (của cá nhân) : Không

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Số cổ phần đại diện sở hữu phần : 9.550.347 Cổ phiếu (tương đương 10,1% vốn  
vốn của Công ty cổ phần quản lý điều lệ Công ty)  
quỹ PVI
  
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của : Không  
những người liên quan

**5. Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : **Vũ Quang Đông**
- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 30/09/1979
- Nơi sinh : Phú Thọ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 013598211
- Ngày cấp : 20/11/2012
- Nơi cấp : Hà Nội
- Quê quán : Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú : Số P122- D14 T/Thế Phương Mai, Quận Đống  
Đa, TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Tiến sĩ Kinh tế
- Quá trình công tác
- Từ 07/2002 đến 07/2003 : Nhân viên Phòng Nguồn vốn - Ngân hàng  
Vietcombank- Hội Sở chính
- Từ 07/2003 đến 07/2004 : Phòng Nguồn vốn: Nhóm trưởng, phụ trách:  
Giao dịch vốn nội bộ, Phân tích hoạt động kinh  
doanh Vietcombank và kế hoạch kinh doanh  
hàng năm của Vietcombank- Ngân hàng  
Vietcombank
- Từ 10/2010 đến 12/2010 : Phó Trưởng Ban (hàm phó phòng) thành lập

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Phòng Vốn tín dụng Quốc tế, Ngân hàng Vietcombank- Hội Sở chính
- Từ 12/2010 đến 04/2012 : Trưởng Phòng Vốn tín dụng Quốc tế- Ngân hàng Vietcombank- Hội Sở chính
- Từ 04/2012 đến 11/2012 : Quyền Phó Giám đốc – Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank
- Từ 11/2012 đến 05/2013 : Quyền Giám đốc - Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank
- Từ 05/2013 đến nay : Giám đốc - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  
Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD : Thành viên HĐQT
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Giám đốc - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
  - Số cổ phần nắm giữ (của cá nhân) : Không
  - Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của VCBS : 12.000.000 Cổ phiếu (tương đương 12,7% vốn điều lệ Công ty)
  - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

**B. Giám đốc và cán bộ quản lý**

**1. Giám đốc:**

- Họ và tên : **Lê Mạnh Tuấn**

*Lý lịch đã được trình bày ở mục A.2*

**2. Phó Giám đốc:**

- Họ và tên : **Nguyễn Trọng Quý**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 05/09/1977
- Nơi sinh : Cẩm Giàng, Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 273301897
- Ngày cấp : 27/04/2011
- Nơi cấp : CA Vũng Tàu
- Quê quán : Ngõ Hàng Phèn, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Chung cư Hyco4, 205 Nguyễn Xí, P.26, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư khoan khai thác Dầu khí/Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
- Từ 12/2000 đến 03/2001 : Nhân viên thương mại, phát triển dịch vụ tại Công ty TNHH Tramatsuco Franklin
- Từ 03/2001 đến 03/2002 : Nhân viên vận hành hệ thống công nghệ khai thác dầu khí trên FPSO Rạng Đông 01, Xí Nghiệp PTSC Marine
- Từ 03/2002 đến 04/2004 : Nhân viên bậc cao vận hành Khai thác FPSO Rạng Đông 01, Công ty PTSC PS- Tổ phó tổ Công Đoàn tàu RĐ1
- Từ 04/2004 đến 01/2005 : Phó Phụ trách khai thác Tàu FPSO Rạng Đông 01 PTSC PS- Tổ phó tổ Công Đoàn



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Từ 01/2005 đến 03/2007 : Đốc công QL & khai thác Tàu FPSO Rạng Đông 01 Công ty PTSC PS- Tổ phó Tổ Công Đoàn tàu
- Từ 03/2007 đến 12/2008 : Chuyên viên Giám sát Khai thác- Đảng viên, Bí thư Đoàn thanh niên Công ty PTSC PS
- Từ 12/2008 đến 08/2011 : Phó phòng Quản lý FPSO/FSO- Đảng viên, Bí thư Đoàn thanh niên Công ty PTSC
- Từ 09/2011 đến 02/2013 : Trưởng phòng khai thác Công ty liên doanh PVTrans – Emas (PVTEC)- Đảng viên, Phó Chủ tịch Công Đoàn Công ty (từ tháng 10/2012)
- Từ 03/2013 đến 01/2015 : Phó Chánh Văn phòng- kiêm Trợ lý Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
- Từ 02/2015 đến nay : Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức ĐKGD : Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- 
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (của cá nhân) : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của PVTrans Pacific : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

**3. Kế toán trưởng**

- Họ và tên : **Nguyễn Thái Đạo**

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 13/10/1982
- Nơi sinh : Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 182494654
- Ngày cấp : 03/02/2016
- Nơi cấp : C.A Nghệ An
- Quê quán : Hưng Đông, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Tổ 8C, Khu phố 3, Phường Trảng Dài, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Kế toán Kiểm toán
- Quá trình công tác
- Từ 09/2005 đến 11/2008 : Trợ lý Kiểm toán, Công ty TNHH Kiểm toán A.B.B Việt Nam
- Từ 12/2008 đến 12/2010 : Trưởng nhóm Kiểm toán, Công ty TNHH Kiểm toán Việt Úc
- Từ 02/2011 đến 03/2012 : Trưởng Bộ phận Kiểm toán, Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán Biên Hòa
- Từ 03/2012 đến 02/2013 : Chuyên viên Kế toán, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Từ 02/2013 đến 10/2013 : Phó Phòng Kế toán Kế hoạch, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Từ 10/2013 đến 04/2015 : Phụ trách Kế toán kiêm Phó phụ trách Phòng Kế toán Kế hoạch, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Từ 08/2015 đến nay : Kế toán trưởng/Trưởng Phòng Kế toán Kế hoạch, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

Bình Dương

- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD : Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (của cá nhân) : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của PVTrans Pacific : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

**C. Ban kiểm soát**

**1. Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên : **Trần Minh Bằng**
- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 08/09/1980
- Nơi sinh : Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 025614666
- Ngày cấp : 24/03/2012
- Nơi cấp : CA Tp.HCM
- Quê quán : Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 55/3A đường 24, phường Linh Đông, Thủ Đức, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

---

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Kế toán Kiểm toán
- Quá trình công tác
  - Từ 08/2002 đến 12/2005 : Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Engar Việt Nam
  - Từ 01/2006 đến 10/2007 : Kế toán trưởng Công ty thức ăn chăn nuôi Đông Dương
  - Từ 01/2007 đến nay : Chuyên viên Đầu tư, Tổng công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam – CN Tp.HCM, nay là Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank)
  - Từ 05/2013 đến nay : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD : Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chuyên viên Đầu tư, Tổng công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam – CN Tp.HCM, nay là Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (của cá nhân) : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Công ty CP Quản lý quỹ Đầu tư tài chính Dầu khí : 8.449.653 Cổ phiếu (tương đương 9% vốn điều lệ Công ty)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

### 2. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **Lê Trúc Lâm**

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25/10/1981
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 023666805
- Ngày cấp : 03/09/2010
- Nơi cấp : Tp. Hồ Chí Minh
- Quê quán : Kinh Bắc, Tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú : 14B9, Ngô Tất Tố, P.19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Thạc sỹ Quản trị dự án
- Quá trình công tác :
  - Từ T9/2005 đến 11/2006 : Nhân viên Kinh doanh Công ty Chuyển phát nhanh Alpha T&M
  - Từ 11/2006 đến 04/2010 : Chuyên viên Phòng Tổng hợp Pháp chế, Phó Phòng Thương mại - Ban Tàu thuyền kiêm Trợ lý Ban TGD Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans)
  - Từ 04/2010 đến 04/2012 : Trợ lý Ban TGD, Chuyên viên Ban Kỹ thuật Vật tư, Ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty Vận tải Dầu khí
  - Từ 04/2012 đến 03/2013 : Trưởng Phòng Kế hoạch- Ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí
  - Từ 03/2013 đến nay : Phó Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí
  - Từ 05/2016 đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ : Thành viên Ban Kiểm soát

chức ĐKGD

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Phó ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí  
Thành viên HĐQT Công ty CP Vận tải Nhật Việt  
Thành viên Ban Kiểm soát PVTrans Vũng Tàu  
Thành viên Ban Kiểm soát PVTrans Quảng Ngãi
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu nắm giữ (của cá nhân) : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của PVTrans Pacific : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

**3. Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên : **Vũ Thị Phụng**
- Giới tính : Nữ
- Năm sinh : 02/09/1981
- Nơi sinh : Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chứng minh nhân dân số : 025782727
- Ngày cấp : 06/7/2013
- Nơi cấp : C.A Thành phố HCM
- Quê quán : Xã Trục Đạo, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 9/8 D Đường số 1, Khu phố 1, P. Bình

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

---

Trung Tây, Q.2, TP.HCM

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Vận tải Biển
- Quá trình công tác
  - Từ 03/2000 đến 06/2000 : Nhân viên Bán hàng Công ty Thăng Long (Bộ Công An)- Chi nhánh Nam Định
  - Từ 06/2000 đến 04/2003 : Nhân viên Công ty Dịch vụ Kinh doanh và Quản lý Chợ Thành Phố Nam Định - Tỉnh Nam Định
  - Từ 04/2003 đến 04/2006 : Nhân viên Công ty Vận tải Dầu khí - Chi nhánh Tại Vũng tàu
  - Từ 04/2006 đến nay : Chuyên viên Ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty Vận tải Dầu khí Chuyên viên Ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí
  - Từ 05/2016 đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chuyên viên Ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty Vận tải Dầu khí
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (của cá nhân) : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của PVTrans Pacific : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan : Không

**D. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

Điều lệ Công ty được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông ngày 31/05/2016 đã tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp p số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014, Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và Thông tư 121/2012/TT-BTC về quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng của Bộ Tài chính ban hành ngày 26/07/2013.

**Bộ máy quản lý:** Công ty thực hiện cơ cấu tổ chức Bộ máy quản lý với cơ cấu chức năng của từng phòng ban gọn nhẹ. Bên cạnh đó, Công ty sẽ thực hiện sắp xếp lại nhân sự của mỗi phòng ban vừa phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động.

**Nguồn nhân lực:**

Tập trung nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ quản lý người lao động tại các phòng ban chuyên môn thành thạo tinh thông về nghiệp vụ, một người có thể làm tốt được nhiều việc và một việc có ít nhất 2 người có thể đảm nhận tốt, trong đó tập trung vừa đào tạo và tuyển dụng đội ngũ người khai thác tàu (Chartering Person & Operator) đặc biệt đối với việc quản lý khai thác loại tàu lớn từ 180.000 – 320.000 DWT (VLCC). Xem xét việc liên kết với một số công ty quản lý kỹ thuật, quản lý thuyền viên có uy tín của nước ngoài để vừa hỗ trợ quản lý vừa đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ quản lý của khối văn phòng và thuyền viên.

Tuyển chọn nhân sự có trình độ, kinh nghiệm kết hợp đào tạo tại chỗ với việc cử đi học tập, thực tập tại các Công ty vận tải, môi giới lớn trong khu vực và thế giới.

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá năng lực của cán bộ. Xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc cụ thể, rõ ràng, chính xác và thực hiện phân bổ quỹ lương theo bộ phận, trả lương theo hiệu quả công việc.

Đánh giá lại chất lượng cán bộ nhân viên, hoàn thiện các tiêu chuẩn chức danh, tuyển dụng và bổ sung các cán bộ có năng lực; Quan tâm, nghiên cứu vấn đề đãi ngộ cán bộ và từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Có cơ chế phù hợp để thu hút cán bộ có năng lực trong và kể cả ngoài ngành tham gia vào lực lượng cán bộ chủ chốt của Công ty.



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29. tháng 11 năm 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG  
GIÁM ĐỐC**



*Lê Mạnh Tuấn*

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG  
TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**



*Tống Minh Tuấn*